

Số: 237/TB-TĐHHT

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 05 năm 2015

## THÔNG BÁO

### Kết quả lấy ý kiến học sinh - sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học Năm học 2014 - 2015

#### I. Mục đích, yêu cầu

Thực hiện kế hoạch năm học 2014 - 2015, nhà trường đã giao cho Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng phối hợp với các đơn vị: phòng Đào tạo, Phòng Công tác HSSV, Trung tâm CNTT, các Khoa/ Bộ môn trong trường tổ chức lấy ý kiến học sinh - sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học. Ý kiến đánh giá của người học về chất lượng khoá học là nguồn thông tin quan trọng để nhà trường xem xét, rà soát các chương trình đào tạo nhằm không ngừng cải thiện chất lượng đào tạo. Đồng thời, kết quả đánh giá của học sinh - sinh viên cũng là một trong những cơ sở quan trọng trong kiểm định chất lượng chương trình và chất lượng đào tạo trường đại học.

Yêu cầu của việc đánh giá này là người học phải khách quan, công bằng, trung thực trong việc cung cấp thông tin phản hồi về chất lượng đào tạo của nhà trường.

#### II. Phương pháp triển khai

- Phòng Khảo thí và ĐBCL phối hợp với Phòng Công tác HSSV và các Khoa/Bộ môn tổ chức quán triệt cho học sinh - sinh viên các khoá: K3, K18, K31 về mục đích yêu cầu của đợt khảo sát nhằm thu nhận những thông tin phản hồi khách quan từ phía học sinh - sinh viên.

- Phương pháp thống kê theo mẫu được sử dụng nhằm thu thập thông tin với mẫu phiếu được thiết kế sẵn theo cấu trúc nhất định.

#### III. Công cụ điều tra khảo sát, phân tích

##### 3.1. Công cụ điều tra khảo sát

Công cụ khảo sát trung cầu ý kiến của học sinh - sinh viên về chất lượng đào tạo của khóa học là mẫu phiếu điều tra được thiết kế sẵn và được Hiệu trưởng phê duyệt đảm bảo tính giá trị và độ tin cậy của các thông tin thu thập, cũng như tính logic của phiếu khảo sát.

Nội dung phiếu khảo sát bao gồm:

- Mục tiêu và chương trình đào tạo;
- Đội ngũ giảng viên;
- Quản lý và phục vụ đào tạo;
- Sinh hoạt và đời sống;
- Đánh giá chung.

### **3.2. Công cụ phân tích**

Việc lấy ý kiến học sinh - sinh viên được thực hiện thông qua trang web của nhà trường: htu.edu.vn. Phần mềm Mc EVAL được sử dụng để thống kê và phân tích ý kiến phản hồi của người học.

## **IV. Kết quả điều tra khảo sát**

### **4.1. Thông tin chung**

Tổng số học sinh - sinh viên cho ý kiến: 834

Tổng số học sinh - sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp: 1017

### **4.2. Kết quả điều tra khảo sát**

#### **4.2.1. Kết quả đánh giá chung**

+ *Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chương trình đào tạo*

Tiêu chuẩn mục tiêu và chương trình đào tạo được đánh giá thông qua 6 tiêu chí:

1. Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội
2. Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được.
3. Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo
4. Chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải so với thời lượng quy định.
5. Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic.
6. Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý.

Các tiêu chí của tiêu chuẩn này hầu hết được HSSV đánh giá hoàn toàn đồng ý và đồng ý với tỷ lệ khá cao. Trong đó, nổi bật nhất có 2 tiêu chí:

- Chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải so với thời lượng quy định (tỷ lệ đánh giá hoàn toàn đồng ý là 73%, 20% đồng ý, 0% đánh giá không đồng ý với tiêu chí này)

- Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic (tỷ lệ đánh giá hoàn toàn đồng ý là 73%, 24% đồng ý, 0% đánh giá không đồng ý với tiêu chí này)

Tuy nhiên, có những tiêu chí vẫn còn một số HSSV không đồng ý với những tiêu chí này nhưng chiếm tỷ lệ thấp. Trong đó cần lưu ý có tiêu chí: Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo chiếm 0.86% không đồng ý.

#### + Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ giảng viên

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 5 tiêu chí:

1. Hầu hết giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật
2. Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt
3. Hầu hết giảng viên đều nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên
4. Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy
5. Sinh viên được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, đánh giá

Hầu hết những tiêu chí về đội ngũ cán bộ giảng dạy được HSSV đánh giá khá tốt. Trong đó có tiêu chí: Hầu hết giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật (chiếm 77% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 20% ý kiến đồng ý và 0% ý kiến không đồng ý) và tiêu chí: Hầu hết giảng viên đều đảm bảo giờ giấc lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy (chiếm 77.54% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 19.57% đồng ý và 0.08% ý kiến không đồng ý). Đây là những tiêu chí khá quan trọng và được HSSV đánh giá cao nhất trong tất cả các tiêu chí. Còn lại những tiêu chí khác trong tiêu chuẩn này cũng được HSSV đánh giá khá cao, tuy nhiên vẫn còn một số tiêu chí chưa nhận được sự đồng tình của HSSV mà chúng ta cần phải xem xét và khắc phục để cho chất lượng của đội ngũ giảng viên ngày càng cải thiện hơn. Trong đó nổi bật nhất là tiêu chí: Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt (chiếm 73.86% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 21.10% ý kiến đồng ý và 0.85% chiếm tỷ lệ không đồng ý).

#### + Tiêu chuẩn 3: Quản lý và phục vụ đào tạo

Đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên là nòng cốt của nhà trường trong các hoạt động đào tạo của nhà trường nhằm đảm bảo các quyền lợi kịp thời cho người học. Việc nâng cao chất lượng, tăng cường củng cố đội ngũ này có ý nghĩa, vai trò hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng quy mô của nhà

trường. Vì vậy, nhà trường đã nỗ lực xây dựng đội ngũ, đảm bảo cơ cấu hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên của nhà trường.

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 9 tiêu chí:

1. Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị
2. Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ anh/chị tốt
3. Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời
4. Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời.
5. Hàng năm người học được đối thoại trực tiếp với Lãnh đạo nhà trường để phản hồi về các hoạt động của trường.
6. Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập
7. Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo.
8. Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu.
9. Phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.

Trong những tiêu chí này, có 3 tiêu chí nhận được sự nhất trí khá cao của HSSV đó là tiêu chí: Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời (76% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 20% ý kiến đồng ý và 0% ý kiến không đồng ý); tiêu chí: Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời (76.39% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 21.11% ý kiến đồng ý và 0.09% ý kiến không đồng ý); tiêu chí: Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo (chiếm 78% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 19% ý kiến đồng ý và 0% ý kiến không đồng ý). Đây chính là những tiêu chí khá quan trọng là yếu tố đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững của nhà trường mà trường ta đã đạt được. Tuy nhiên, vẫn còn một số tiêu chí mà chúng ta cần phải xem xét vì vẫn còn có một số sinh viên không nhất trí với ý kiến mà tiêu chí đã đưa ra nhưng chiếm tỷ lệ khá thấp như tiêu chí: Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị (có 0.50% ý kiến không đồng ý). Tiêu chí: Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ tốt nhận được ý kiến đánh giá thấp nhất trong các tiêu chí của tiêu chuẩn này (chiếm 73.91% ý kiến hoàn toàn đồng ý và 0.38% ý kiến không đồng ý)

+ *Tiêu chuẩn 4: Sinh hoạt và đời sống*

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 5 tiêu chí:

1. Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng tốt, thiết thực đối với anh/chị
2. Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của anh/chị
3. Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về hoạt động thể dục, thể thao của anh/chị
4. Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của anh/chị

## 5. Ký túc xá và các dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu của anh/chị

Các hoạt động đảm bảo sinh hoạt và đời sống trong Nhà trường được hầu hết HSSV đánh giá khá tốt với tỷ lệ đánh giá tích cực đó là: Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng tốt, thiết thực (chiếm 77.16% ý kiến hoàn toàn đồng ý); Việc nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về văn hóa, văn nghệ (chiếm 75.23% ý kiến hoàn toàn đồng ý), cũng như nhu cầu về hoạt động thể thao của sinh viên (chiếm 76.22% ý kiến hoàn toàn đồng ý); Công tác khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể cho sinh viên đã thực hiện tương đối tốt tuy nhiên vẫn còn 1% ý kiến không đồng ý với tiêu chí này.

### + Tiêu chuẩn 5: Đánh giá chung

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 5 tiêu chí:

1. Người học được trang bị đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp.
2. Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.
3. Môi trường học tập đáp ứng nhu cầu học thuật.
4. Trường Đại học Hà Tĩnh là trường đại học có uy tín về đào tạo.
5. Anh/Chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường.

Đây là những tiêu chí khá quan trọng đồng thời gắn với nhu cầu học tập của người học và nhu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động. Tất cả các tiêu chí này đều được HSSV đánh giá tương đối tốt trong đó có tiêu chí được đánh giá tốt nhất đó là: Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp (chiếm 79% ý kiến hoàn toàn đồng ý và 0% ý kiến không đồng ý). Tuy nhiên, vẫn còn một số tiêu chí chưa được đánh giá cao so với các tiêu chí khác trong tiêu chuẩn này đó là: người học được trang bị đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp (chiếm 74.35% ý kiến hoàn toàn đồng ý, 0.71% ý kiến không đồng ý); và tiêu chí: Môi trường học tập đáp ứng nhu cầu học thuật (chiếm 73.91% ý kiến hoàn toàn đồng ý và 0.5% ý kiến không đồng ý).

Tiêu chí: Anh/chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường là tiêu chí có sự đánh giá chênh lệch rõ rệt nhất giữa các ngành đào tạo của trường. Nhìn chung các ngành đào tạo của khoa Sư phạm Tự nhiên và khoa Kỹ thuật - Công nghệ chưa nhận được sự đánh giá cao của HSSV, còn lại các ngành khác của các khoa khác nhận được sự đánh giá cao với tỷ lệ tích cực trên 80%. Riêng khoa Nông nghiệp nhận được sự đánh giá cao nhất chiếm 100% ý kiến hoàn toàn hài lòng với ngành đào tạo này của trường. Nguyên nhân có thể do số lượng HSSV của khoa còn ít.

#### 4.2.2. Kết quả điều tra khảo sát cụ thể

Tổng hợp ý kiến phản hồi của học sinh - sinh viên sắp tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học được thống kê ở bảng sau:

TT	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội	73.81%	23.15%	2.75%	0.29%	0.00%
2	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được	74.35%	21.20%	4.27%	0.18%	0.00%
3	Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo	72.93%	23.77%	2.43%	0.86%	0.00%
4	Chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải so với thời lượng quy định	78%	20%	2%	0%	0.00%
5	Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic	73%	24%	3%	0%	0.00%
6	Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	77.81%	18.81%	2.82%	0.56%	0.00%
7	Hầu hết giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật	77%	20%	3%	0%	0.00%
8	Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt	73.86%	21.10%	4.19%	0.85%	0.00%
9	Hầu hết giảng viên đều nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên	74.72%	22.63%	2.54%	0.11%	0.00%
10	Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy	77.54%	19.57%	2.82%	0.08%	0.00%
11	Sinh viên được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, đánh giá	76.16%	20.63%	2.90%	0.30%	0.00%
12	Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị	75.18%	21.47%	2.86%	0.50%	0.00%
13	Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ anh/chị tốt	73.91%	23.23%	2.48%	0.38%	0.00%
14	Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời	76%	20%	5%	0%	0.00%
15	Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời	76.39%	21.11%	2.40%	0.09%	0.00%

16	Hàng năm người học được đối thoại trực tiếp với Lãnh đạo nhà trường để phản hồi về các hoạt động của trường	74.33%	21.27%	4.09%	0.31%	0.00%
17	Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập	74.33%	21.27%	4.09%	0.31%	0.00%
18	Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo	78%	19%	2%	0%	0.00%
19	Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu	73.22%	22.88%	3.80%	0.10%	0.00%
20	Phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo	76.63%	18.96%	3.92%	0.49%	0.00%
21	Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng tốt, thiết thực đối với anh/chị	77.16%	20.19%	2.57%	0.08%	0.00%
22	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của anh/chị	75.23%	22.14%	2.48%	0.15%	0.00%
23	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về hoạt động thể dục, thể thao của anh/chị	76.22%	22.05%	1.65%	0.08%	0.00%
24	Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của anh/chị	73%	22%	4%	1%	0.00%
25	Ký túc xá và các dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu của anh/chị	73.55%	21.99%	3.70%	0.76%	0.00%
26	Người học được trang bị đủ kiến thức và kỹ năng cho nghề nghiệp	74.35%	21.43%	3.51%	0.71%	0.00%
27	Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	79%	18%	3%	0%	0.00%
28	Môi trường học tập đáp ứng nhu cầu học thuật	73.91%	22.64%	2.94%	0.50%	0.00%
29	Trường Đại học Hà Tĩnh là trường đại học có uy tín về đào tạo	71.30%	22.57%	6.12%	0.01%	0.00%
30. Anh/Chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường						
1	Sư phạm Tự nhiên	53.49%	41.86%	4.65%	0.00%	0.00%
2	Khoa Ngoại ngữ	84.30%	14.80%	0.00%	0.90%	0.00%
3	Khoa Lý luận chính trị	80%	13.85%	6.15%	0.00%	0.00%
4	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	36.92%	36.92%	24.62%	1.54%	0.00%
5	Khoa Sư phạm Tiểu học - Mầm non	84.75%	14.75%	0.34%	0.17%	0.00%
6	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	90.75%	8.89%	0.31%	0.05%	0.00%
7	Khoa Nông nghiệp	100%	0.00%	0.00%	0.00%	0.00%

## V. Kết luận

- Kết quả phân tích đánh giá chất lượng khóa học đã cho thấy học sinh - sinh viên đánh giá cao chất lượng đào tạo của trường. Phần lớn học sinh - sinh viên cho rằng khóa học đã cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết và sự tự tin về nghề nghiệp, có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu của xã hội đối với ngành đào tạo. Đồng thời, kết quả khảo sát cũng cho thấy có những điểm Trường cần tiếp tục cải thiện để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo và phục vụ, cung cấp cho người học những khoá học có chất lượng cao.
- Các đơn vị trong Nhà trường cần nghiên cứu kỹ các ý kiến nhận xét khóa học của học sinh - sinh viên. Từ đó, thấy rõ nguyện vọng chính đáng của học sinh - sinh viên, căn cứ vào điều kiện cụ thể để điều chỉnh các hoạt động của đơn vị, đáp ứng tốt hơn yêu cầu về nâng cao chất lượng đào tạo.

### Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó HT (để chỉ đạo);
- Phòng Đào tạo;
- Các Khoa/Bộ môn trực thuộc;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, KTĐBCL

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Cao Thành Lê